TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TRÀ VINH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 60/2024/QĐST-HNGĐ	*TP Trà Vinh, ngày 24 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 102/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Trần Văn H**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: khóm d, phường a, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Bà **Cù Thị H**, sinh năm 1992.

Địa chỉ khóm d, phường a, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Văn H và bà Cù Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn H và bà Cù Thị H thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Ông Trần Văn H và bà Cù Thị H thống nhất giao con chung Trần Duy K, sinh ngày 14/8/2013 và Trần Đăng Kh, sinh ngày 22/4/2016 cho bà Cù Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, ông Trần Văn H cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 3.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng từ khi quyết định có hiệu lực đến khi các cháu Trần Duy K, Trần Đăng Kh đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Các bên thống nhất không có nợ chung, không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, ông Trần Văn H tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, về án phí cấp dưỡng nuôi con ông Trần Văn H phải có nghĩa vụ chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng và được cấn trừ vào số tiền 600.000 đồng ông Trần Văn H đã nộp tại biên lai thu số 0003780 ngày 12/4/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh nên ông Trần Văn H được nhận lại 300.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và Điều 9 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Trà Vinh;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS TPTV
- UBND xã, phường nơi ĐKKH;
- Các Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Giáp Trà Giang